

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Số: H94 /CTDLA-TTHT
V/v chính sách thuế đối với thuê
nộp thay cho nhà thầu nước ngoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lăk, ngày 27 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng tái tạo Cư Né
Địa chỉ: Tầng 10, Tòa Tây, Trung tâm Lotte Hà nội, số 54 đường Liễu Giai,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

Ngày 24/02/2023, Cục Thuế tỉnh Đắk Lăk nhận được Công văn không số
ngày 24/02/2023 của Công ty TNHH Đầu tư Năng lượng tái tạo Cư Né (sau đây
gọi tắt là Công ty) về việc khâu trừ thuế GTGT kê khai thay nhà thầu nước ngoài.
Sau khi xem xét nội dung Công ty hỏi, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 1 và khoản 1 Điều 3 Thông tư số 103/2014/TT-BTC
ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng
đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập
phát sinh tại Việt Nam:

“Điều 1. Đối tượng áp dụng”

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam
hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là
đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau
đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại
Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng,
thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt
Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện
một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.

...

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Hợp đồng nhà thầu” là hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết giữa Nhà thầu
nước ngoài và Bên Việt Nam.”

- Tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ
Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày
10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

“10. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số
119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày
10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

“Điều 15. Điều kiện khâu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào”

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam”.

- Tại điểm 2.37 khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài mà theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phu nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phu nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế trả lời như sau:

- Về khấu trừ thuế GTGT đầu vào: Công ty được khấu trừ số thuế GTGT đối với chứng từ nộp thuế GTGT thay nhà thầu nước ngoài nếu chứng từ nộp thuế đáp ứng điều kiện tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

- Về thuế TNDN: Trường hợp hợp đồng giữa Nhà thầu nước ngoài và bên Việt Nam mà theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, doanh thu nhà thầu nhận được không bao gồm thuế TNDN thì số thuế TNDN nộp thay nhà thầu nước ngoài Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Cục Thuế trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Phòng NVDTPC; TTKT1;
- Website, Zalo Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT (02b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Công Tùng